

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 01 - 2023

V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Viễn

Ông Châu Văn Bình

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thơ, thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 424/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2022 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 212/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/12/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lan N, sinh năm 1997 (xin vắng);

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 04/8/2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Lan N trình bày:

Về hôn nhân: Chị N và anh T cưới nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào ngày 08/9/2016. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không hàn gắn được. Chị N và anh T đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện cuộc sống tự ai nấy lo, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê Ngọc Thanh V, sinh ngày 17/4/2016 hiện đang sống chung với anh T. Chị N tự nguyện giao cháu V cho anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, lao động được.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Thanh T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, là không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Lan N, cho chị N ly hôn với anh T; Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Ngọc Thanh V, sinh ngày 17/4/2016 cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng, chị N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động được. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lan N thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “*Ly hôn*” được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Lan N và anh Lê Thanh T theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị N, anh T.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lan N về việc được ly hôn anh Lê Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì chị N và anh T cưới nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường

10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào ngày 08/9/2016. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không hàn gắn được. Chị N và anh T đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện cuộc sống tự ai nấy lo, không quan T, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lê Thanh T nhưng anh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị N và vắng mặt tại phiên tòa, cho thấy anh T không có thành ý hàn gắn tình cảm giữa anh chị. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì xem như anh T không có phản đối gì đối với yêu cầu ly hôn của chị N;

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh T không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được, cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Lan N.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lan N về việc giao con chung cho anh Lê Thanh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động được, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ lời trình bày của đương sự thì giữa chị N và anh T có một con chung là cháu Lê Ngọc Thanh V, sinh ngày 17/4/2016. Chị N đồng ý giao con cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng; Căn cứ vào Biên bản xác minh ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo thì hiện tại cháu Lê Ngọc Thanh V đang sống cùng anh T tại ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lê Thanh T nhưng anh T vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu này của chị N. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì xem như anh T không có phản đối gì đối với yêu cầu của chị N;

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo cuộc sống ổn định của con chung không bị thay đổi liên tục môi trường nuôi dưỡng sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em, hiện tại con chung do anh T là người đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho nên cần tiếp tục giao con chung Lê Ngọc Thanh V, sinh ngày 17/4/2016 cho anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là Lê Ngọc Thanh V mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, lao động được, anh T không có ý kiến, không có yêu cầu gì về việc cấp dưỡng nuôi con và cũng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận mức cấp dưỡng nuôi con chung của chị N.

[4] Về tài sản chung: Chị N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Lan N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo là đúng quy định pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 92, 147, 220, 227, 228, 233, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Lan N.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Lan N được quyền ly hôn anh Lê Thanh T.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Ngọc Thanh V, sinh ngày 17/4/2016 cho anh Lê Thanh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Ngọc Thanh V mỗi tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, lao động được. Thời gian cấp dưỡng nuôi con khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Chị Nguyễn Lan N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày anh Lê Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Lan N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Lan N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu số 0025110 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nên chị Nguyễn Lan N còn phải nộp thêm 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND Phường 10, TP. M,
tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Lê Thị Linh